TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:101/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 139/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa:

Những người yêu cầu: **Anh Hoa Đại B – sinh năm 1966**

Căn cước công dân: 035066000971 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 30/3/2017;

Chị: Phan Thị Anh Đ – sinh năm 1971

Căn cước công dân: 001171010046 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 11/10/2016;

Cùng ĐKHKTT: Số 54A ngõ 61 P C K, tổ 27 phường N Đ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 4; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định và danh mục mức án phí lệ phí toà án ban hành kèm theo.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Hoa Đại B** và **chị Phan Thị Anh Đ**

Cùng ĐKHKTT: Số 54A ngõ 61 P C K, tổ 27 phường N Đ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Anh Đ và anh Hoa Đại B xác nhận có 02 con chung là chị Hoa Thùy L (nữ), sinh ngày 10/11/1991 và anh Hoa Anh Đ (nam) - sinh ngày 23/7/1997. Do con chung là chị L và anh Đ đã trên 18 tuổi ở với ai là do các cháu tự quyết định nên Tòa án không xem xét, giải quyết về vấn đề người trực tiếp nuôi con cũng như về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung (Động sản và bất động sản): Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về vay nợ: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về lệ phí: Anh Hoa Đại B tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh B đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn theo biên lai thu tiền số 0005758 ngày 20/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Huê